TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC BÌNH** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **145**/2022/HSST

Ngày 28/12/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thanh Nữ Kiều Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Tấn Khoa

Bà Phạm Thị Bích Lệ

Thư ký phiên tòa: Ông Bá Văn Nhân -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Phước - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 123/2022/HSST, ngày 29/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2022/QĐXXST-HS ngày 12/12/2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn Đ (tên gọi khác: Không**)**, sinh năm 1989; Nơi sinh: Hải Phòng.

HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: không; Con ông Phạm Văn S và bà Tiêu Thị N; Anh, chị, em ruột: có 01 người sinh năm 1985; Vợ, con: chưa có.

Tiền án; tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 459/2008/HSST ngày 25/8/2008 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Chấp hành xong án phạt tù vào ngày 30/12/2008. Phạm Văn Đ phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên không xem là có án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/8/2022, đến ngày 06/8/2022 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Bình và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Dương Thị H, sinh năm 1993

Địa chỉ: thôn L, xã H1, huyện T1, tỉnh Bình Thuận; Bà H có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nhân chứng: Bá Trung T2: vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 20 phút ngày 02/8/2022, Phạm Văn Đ, sinh năm 1989 trú tại thôn T, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng đón xe ô tô khách đi từ thành phố Hồ Chí Minh đến khu vực cây xăng dầu Cầu Nam thuộc thôn B1, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận thì xuống xe. Đ nảy sinh trộm cắp tài sản nên đi lòng vòng tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Đ đi đến cây xăng dầu Cầu Nam thì phát hiện xe mô tô biển số 86B1-512.71 của chị Dương Thị H, sinh năm 1993, ở thôn L, xã H1, huyện T1, tỉnh Bình Thuận (là nhân viên của cây xăng), có cắm sẵn chìa khóa trong ổ khóa nên đi đến mở khóa, nổ máy điều khiển xe mô tô biển số 86B1-513.71 chạy theo quốc lộ 1A hướng đi Ninh Thuận. Trên đường đi, Đ thấy xe mô tô biển số 86B1-513.71 hết xăng nên Đ ghé vào cửa hàng xăng dầu 225 thuộc xã P, huyện T3, tỉnh Ninh Thuận để đổ xăng hết 60.000 đồng. Đ không có tiền trả nên lên xe định nổ máy điều khiển xe bỏ chạy nhưng bị anh Bá Trung T2, sinh năm 1975, ở thôn V, xã P, huyện T3, tỉnh Ninh Thuận (là nhân viên cây xăng dầu) kịp thời giữ Đ lại và báo cho Công an xã P, huyện T3, tỉnh Ninh Thuận đến đưa Đ và xe mô tô về trụ sở làm việc. Tại đây, Đ đã thừa nhận hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 86B1-513.71 trên địa bàn huyện B. Ngày 03/8/2022, Công an xã P đã chuyển hồ sơ và đối tượng cùng với tang vật cho Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình giải quyết theo thẩm quyền.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 02/8/2022, chị H phát hiện bị mất xe mô tô biển số 86B1-513.71 nên đã trình báo cho Công an xã P.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐGTS ngày 05/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Bình kết luận: Giá trị tài sản là 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, số loại Wave @, số máy JA39E1160593, Số khung 3911KY298612, màu xanh đen bạc, biển số 86B1-513.71 tại thời điểm bị mất trộm vào ngày 02/8/2022 trị giá 11.550.000 đồng.

Về tang, vật chứng của vụ án: Sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã giao trả xe mô tô biển số 86B1-513.71 cho chị Dương Thị H.

Về phần dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, chị Dương Thị H không yêu cầu Phạm Văn Đ bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo Đ là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân không tốt nay lại tiếp tục phạm tội "Trộm cắp tài sản" xét thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở người tốt, công dân có ích cho xã hội, đồng thời qua đó nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Bản cáo trạng số 121/CT-VKS-HBB ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo Phạm Văn Điệp về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và tranh luận vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173 điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phạm Văn Điệp, mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Không đề nghị.

Về phần dân sự: Không đề nghị.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo đã nhận biết hành vi của mình là sai mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Bắc Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại khác không có ý kiến hoặc khiếu nại và tại phiên tòa bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ và hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Văn Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có cơ sở khẳng định đây là vụ án: Trộm cắp tài sản, xảy ra vào khoảng từ 17 giờ 20 phút ngày 02/8/2022 tại thôn B1, xã P, huyện B, do Phạm Văn Đ lén lút, bí mật lấy trộm xe mô tô biển số 86B1-513.71 của chị Dương Thị H trị giá 11.550.000 đồng thì bị phát hiện.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo Phạm Văn Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại các điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Phạm Văn Đ là công dân có đầy đủ năng lực, trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính tham lam, muốn có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng, bị cáo đã lén lút xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương nên Đ phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ hành vi và hậu quả đã gây ra.

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân không tốt. Với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo trên cơ sở cân nhắc các tình tiết của vụ án xét thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội, đồng thời qua đó nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bắc Bình đã trả lại cho bị hại Dương Thị H theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về phần bồi thường dân sự: Dương Thị H không yêu cầu bị cáo Phạm Văn Đ phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo **Phạm Văn Đ** phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Đ **12** (**Mười hai**) tháng tù, thời gian ở tù tính từ ngày 03/8/2022.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo phải nộp **200.000** đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND (tỉnh + huyện)
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS.

Thanh Nữ Kiều Oanh